

Số: 858/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 13 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 659/QĐ-TTg ngày 20/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 659/QĐ-TTg ngày 20/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 659/QĐ-TTg ngày 20/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- BLĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. 03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Bình



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 659/QĐ-TTg ngày 20/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh  
(kèm theo Quyết định số: 858/QĐ-UBND ngày 13/ 5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Cụ thể hóa, triển khai tổ chức thực hiện Quyết định 659/QĐ-TTg ngày 20/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030 (gọi tắt là Quyết định 659) trên địa bàn tỉnh hiệu quả, phù hợp với điều kiện của tỉnh.

#### 2. Yêu cầu

Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bám sát mục tiêu, nhiệm vụ trong Quyết định 659 và nội dung Kế hoạch này, lồng ghép các chương trình, kế hoạch có liên quan, tổ chức triển khai đạt mục tiêu Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

### II. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu chung

Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người lao động, khuyến khích lối sống, dinh dưỡng lành mạnh tại nơi làm việc, phòng, chống bệnh tật và bệnh nghề nghiệp cho người lao động, bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực, góp phần vào sự phát triển của tỉnh.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thành việc xây dựng được cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp của tỉnh vào năm 2025 và kết nối với hệ thống dữ liệu quốc gia vào năm 2030.

b) Quản lý cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp: Năm 2025 quản lý được 50% cơ sở lao động và 80% vào năm 2030.

c) Kiểm tra công tác quan trắc môi trường lao động: Kiểm tra 50% cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp vào năm 2025 và 80% vào năm

2030; 100% cơ sở lao động có sử dụng amiăng được giám sát, quan trắc môi trường lao động theo quy định vào năm 2025.

d) Đến năm 2025: Lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động vào hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở (theo Đề án Xây dựng và phát triển y tế cơ sở trong tình hình mới); 100% cơ sở lao động được tư vấn về các bệnh không lây nhiễm, thực hiện các biện pháp phòng chống, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp vệ sinh, phù hợp điều kiện lao động, tăng cường vận động tại nơi làm việc.

đ) Quản lý sức khỏe người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp (bao gồm cả người lao động tiếp xúc với amiăng): 50% người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin về yếu tố có hại, biện pháp phòng chống và được khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp vào năm 2025 và đạt 100% vào năm 2030.

e) Đến năm 2025: 100% người lao động tiếp xúc với amiăng được quản lý sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp; 100% cơ sở lao động có sử dụng amiăng được giám sát, quan trắc môi trường lao động theo quy định.

g) 100% người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được sơ cấp cứu tại nơi làm việc, khám bệnh, điều trị và phục hồi chức năng.

h) Đến năm 2030: 100% người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS và nuôi con bằng sữa mẹ (lao động nữ).

i) Đến năm 2025 giảm 15% các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể tại các cơ sở lao động và đến năm 2030 giảm 25% so với giai đoạn 2010 - 2018.

### **III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Phạm vi và đối tượng**

Kế hoạch được triển khai trên toàn tỉnh, bao gồm các cơ sở lao động, người sử dụng lao động, người lao động; ưu tiên các cơ sở lao động nhỏ, vừa, khu vực nông nghiệp, làng nghề, lao động nữ, lao động cao tuổi, lao động không có hợp đồng lao động và các cơ sở y tế.

2. Thời gian thực hiện: Từ 2021 đến 2030.

### **IV. CÁC GIẢI PHÁP VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

#### **1. Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện**

Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị có liên quan, tổ chức chính trị xã hội, hiệp hội ngành nghề, cộng đồng doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

#### **2. Rà soát văn bản pháp luật về y tế lao động, vệ sinh lao động**

Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách về y tế lao động, vệ sinh lao động không còn phù hợp với quy định hiện hành.

**3. Tăng cường hệ thống cung cấp dịch vụ chuyên môn kỹ thuật y tế và tin học hóa**

Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu Kinh tế Trà Vinh, Liên đoàn Lao động tỉnh, các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nội dung sau:

a) Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ theo từng mục tiêu của Kế hoạch; ưu tiên đào tạo lại cho cán bộ y tế cơ sở, y tế tại cơ sở lao động về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

b) Triển khai tin học hóa các hoạt động quản lý chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động; kết nối hệ thống thông tin từ cơ sở lao động đến tuyến xã, huyện, tỉnh.

c) Cùng cố tổ chức y tế cơ sở thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe người lao động, kiểm soát yếu tố có hại tại nơi làm việc.

d) Thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe người lao động, quản lý yếu tố có hại, hồ sơ sức khỏe cá nhân; nâng cao sức khỏe người lao động tại tuyến cơ sở cho doanh nghiệp nhỏ, vừa, làng nghề và cho người lao động không có hợp đồng lao động theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

đ) Phòng chống hiệu quả các bệnh nghề nghiệp tại một số ngành, nghề (bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp trong ngành y tế, nông nghiệp; bệnh dietic nghề nghiệp tại các ngành cơ khí, chế tạo máy; bệnh amiăng nghề nghiệp trong ngành xây dựng; bệnh nhiễm độc hóa chất nghề nghiệp trong ngành sản xuất da giày, hóa chất, linh kiện điện tử; bụi phổi nghề nghiệp trong các ngành cơ khí, luyện kim, ...); giảm thiểu tiếp xúc với yếu tố có hại tại các cơ sở lao động có nguy cơ.

e) Đánh giá các yếu tố vệ sinh lao động và bệnh nghề nghiệp phát sinh trong quá trình lao động; kiểm tra và quản lý thông tin các cơ sở có sử dụng amiăng, thực hiện giám sát, quan trắc môi trường lao động, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp hằng năm theo quy định; quản lý và phát hiện sớm các bệnh liên quan đến amiăng.

g) Triển khai thực hiện theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về: Sức khỏe lao động nữ trong khu công nghiệp, khu chế xuất; khám chữa bệnh ngoài giờ cho người lao động và chi trả chế độ bệnh nghề nghiệp cho người lao động; hệ thống y tế lao động tại các tuyến bao gồm cả cơ sở sản xuất kinh doanh; sử dụng kinh phí cho công tác dự phòng bệnh nghề nghiệp từ quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; chăm sóc sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động, người lao động cao tuổi.

h) Nâng cao năng lực sơ cấp cứu tại nơi làm việc, đáp ứng điều trị, điều dưỡng phục hồi chức năng bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động.

#### 4. Về truyền thông và vận động xã hội

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật về chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động cho các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân trên địa bàn tỉnh thông qua các kênh và hình thức truyền thông phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

#### 5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này gồm ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Y tế tổng hợp).

2. Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; lồng ghép việc triển khai thực hiện Kế hoạch này với các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch khác có liên quan; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; sơ kết, tổng kết, định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

3. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các Sở, ngành tỉnh có liên quan cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

4. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ động huy động mọi nguồn lực hợp pháp để thực hiện Kế hoạch này và hướng dẫn Sở Y tế, các Sở, ngành tỉnh có liên quan lồng ghép nguồn lực thực hiện Kế hoạch này với các chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Y tế tổng hợp).

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp với Sở Y tế, các Sở, ngành tỉnh có liên quan tập trung tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của hội viên, đoàn viên và mọi tầng lớp nhân dân về Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030 của Thủ tướng Chính phủ

và Kế hoạch này, tích cực tham gia thực hiện; đồng thời, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này, góp phần thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kịp thời báo cáo về Sở Y tế tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.